

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH
TỈNH NGHỆ AN
Bản án số: 585/2019/HSST
Ngày: 24/12/2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH, TỈNH NGHỆ AN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà: Lê Thị H

Các hội thẩm nhân dân: ông Trần Quốc Đ, bà Trần Thị Như H

Thư ký ghi biên bản phiên toà: ông Đặng Văn D - Thư ký Toà án nhân dân thành phố V, tỉnh Q.

Đại diện VKSND thành phố V tham gia phiên toà: ông Trần Thế D - chức vụ: Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 12 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Q xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 575 /2019/HSST ngày 29 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 681/2019/QĐXXST-HS ngày 9 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hồ Văn H** - Tên gọi khác: Không;

Sinh ngày: 18/12/1985, tại thành phố V, tỉnh Q.

Nơi cư trú: khối 5, phường TĐ, thành phố V, tỉnh Q.

Chỗ ở hiện nay: khối 5, phường TĐ, thành phố V, tỉnh Q.

Quốc tịch: Việt Nam ; Dân tộc: Kinh ; Tôn giáo: không.

Nghề nghiệp: Lao động tự do ; Trình độ học vấn: 12/12.

Con ông: Hồ Công B - Sinh năm 1952.

Con bà: Ngô Thị Y - Sinh năm 1955.

Anh em ruột: Có 03 người, bị cáo là con thứ 3.

Vợ: Lê Thị H- sinh năm 1988 (Đã ly hôn năm 2015)

Con: Có 02 con sinh năm 2013.

- Tiền án: Ngày 10/4/2018, Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Q xử phạt 18 tháng tù về tội " Trộm cắp tài sản" và tội " Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Chấp hành xong hình phạt ngày 02/6/2019.

- Tiền sự: không

- Nhân thân: Ngày 21/12/2005, Công an phường TĐ, thành phố V, tỉnh Q phạt hành chính 100.000 đồng về hành vi " Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 8 tháng 10 năm 2019 đến nay (có mặt).

Người bị hại: ông Hồ Công B - Sinh năm 1952.

Trú tại: khối 5, phường TĐ, thành phố V, tỉnh Q (vắng mặt)

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Văn D - sinh năm 1994

Trú tại: xóm Phong Phú - xã H - Thành phố V (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong thời gian từ ngày 24/9/2019 đến ngày 03/10/2019, Hồ Văn H đã nhiều lần về nhà trộm cắp tài sản của bố, mẹ đem bán lấy tiền mua ma túy để sử dụng và tiêu xài, cụ thể như sau:

Hành vi thứ nhất:

Hồi 11 giờ 30 phút ngày 24 tháng 9 năm 2019, Hồ Văn H lợi dụng bố đi là ông Hồ Công B, sinh năm 1952, trú tại số 7 ngõ 66, đường Phan Huy Chú, thuộc khối 5, phường TĐ, thành phố V, tỉnh Q đang ngủ trưa, chìa khóa xe đạp điện treo trên móc quần áo trong phòng, H lên vào lấy đi ra ngoài mở khóa điện chiếc xe đạp điện màu sơn đen nhãn hiệu Yamaha, rồi đi đến đường Phong Đình Cảng, phường HD, thành phố V, tỉnh Q bán cho một người đàn ông khoảng 40 tuổi, không quen biết với giá 2.000.000đồng (Hai triệu đồng). Sau khi bán được tài sản bị cáo đã tiêu xài cá nhân và sử dụng ma túy hết số tiền trên.

Hành vi thứ hai:

Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 02/10/2019, Hồ Văn H đi chơi tại phường TĐ, thành phố V, tỉnh Q. Do không có tiền tiêu xài nên H đi về nhà ở của mình ở số 7 ngõ 66 đường Phan Huy Chú, thuộc khối 5, phường TĐ, thành phố V, tỉnh Q, trèo qua bờ tường rào phía sau nhà để vào trong nhà. Quan sát không có ai ở nhà, H đi vào phòng ngủ của ông B thấy chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo vỏ màu hồng của ông B để đầu giường. H lấy trộm chiếc điện thoại bỏ vào túi quần và quay ra trèo bờ tường rào ra ngoài. Sau đó, H đón xe lai của một người đàn ông không quen biết chở đi tìm nơi bán điện thoại nhưng trên đường đi tìm nơi tiêu thụ thì H làm rơi chiếc điện thoại.

Hành vi thứ ba:

Khoảng 6 giờ 00 phút ngày 03/10/2019, Hồ Văn H đi từ phường Bến Thủy, thành phố V, tỉnh Q về nhà, H không đi vào đường cổng chính mà trèo qua bờ tường rào phía sau nhà, thấy cửa bếp đóng nên H trèo lên sân thượng tầng 2 đi theo đường cầu thang xuống tầng 1 vào phòng khách lấy trộm 01 (Một) tivi TOSHIBA màu đen, màn hình 32 inch cùng điều khiển rồi đi ra phía sau trèo qua bờ tường rào đón xe taxi của một người đàn ông không quen biết đi đến hiệu cầm đồ số 276, đường Lê Viết Thuật, xã Hưng Lộc, thành phố V, tỉnh Q bán cho anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1994, trú tại xóm Phong Phú, xã Hưng Hòa, thành phố V, tỉnh Q 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng), số tiền bán xe đạp điện và tivi H mua ma túy và sử dụng và tiêu xài cá nhân hết.

Đến ngày 08/10/2019 nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và biết Cơ quan Công an đang điều tra nên Hồ Văn H đến Công an phường TĐ, thành phố V, tỉnh Q đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 270 ngày 14/10/2019 và số 279 ngày 28/10/2019 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân Thành phố V kết luận: " - 01(Một) chiếc xe đạp điện màu sơn đen, nhãn hiệu YAMAHA, phía trước lắp giỏ đan bằng nhựa màu vàng có nắp đậy. Xe mua và sử dụng từ năm 2014 đã cũ

tại thời điểm ngày 24/9/2019 tại thành phố V có trị giá 2.500.000 đồng(Hai triệu năm trăm nghìn đồng)

- 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO vỏ màu hồng, màn hình cảm ứng bị nứt rạn. Điện thoại cũ đã qua sử dụng, tại thời điểm ngày 02/10/2019 tại thành phố V có trị giá 250.000 đồng (Hai trăm năm mươi nghìn)

- 01 Một) chiếc ti vi nhãn hiệu TOSHIBA màu đen, 32 inch Model 32L5650VN, ti vi cũ đã qua sử dụng, tại thời điểm ngày 03/10/2019 có trị giá 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng)

- 01 Một) chiếc điều khiển màu đen nhãn hiệu TOSHIBA, mặt trên hình vuông, dài 20cm, rộng 5cm, dưới điều khiển có chữ số: CT8068 điều khiển cũ đã qua sử dụng, tại thời điểm ngày 03/10/2019 tại thành phố V có trị giá 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Cáo trạng số 596/QĐ - VKS - HS ngày 28/11/2019 của VKSND thành phố V truy tố bị cáo Hồ Văn H về tội "Trộm cắp tài sản", quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng khoản 1 điều 173, điểm s khoản 1 điều 51, khoản 2 điều 51, điểm g, h khoản 1 điều 52 BLHS, xử phạt: Hồ Văn H từ 12 - 15 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản”.

Về trách nhiệm dân sự: người bị hại ông Hồ Công B không yêu cầu bị cáo bồi thường về phần dân sự nên miễn xét. Buộc bị cáo phải trả lại cho anh Nguyễn Văn D số tiền 2.000.000đ.

Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận, mà chỉ xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHÂN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc KH nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Tại phiên toà, bị cáo Hồ Viết H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Xét lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, lời khai người bị hại, người liên quan, nội Dng cáo trạng truy tố, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở khẳng định: Trong thời gian từ ngày 24/9/2019 đến ngày 03/10/2019, do không có tiền tiêu xài nên Hồ Văn H nảy sinh ý định trộm cắp

tài sản của gia đình. H đã thực hiện 03 (Ba) vụ trộm cắp tài sản, chiếm đoạt 01 chiếc xe đạp điện, 01 chiếc điện thoại, 01 chiếc ti vi, 01 chiếc điều khiển ti vi của ông Hồ Công B, trú tại khối 5, phường TĐ, thành phố V, tỉnh Q có tổng giá trị là 5.400.000 đồng (Năm triệu bốn trăm nghìn đồng). Hành vi nêu trên mà bị cáo Hồ Văn H thực hiện đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS.

[3]. Về tính chất vụ án: vụ án thuộc loại ít nghiêm trọng, nhưng hành vi bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người bị hại, gây mất an ninh trật tự trên địa bàn thành phố V. Bị cáo có 01 tiền án về các tội “ Trộm cắp tài sản” và “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” chưa được xóa án tích sau khi chấp hành xong hình phạt không chịu tu chí làm ăn lương thiện mà lại tiếp tục phạm tội chứng tỏ ý thức pháp luật kém. Để có tiền tiêu xài cá nhân và sử dụng ma túy bị cáo đã lén lút chiếm đoạt các tài sản của bố mẹ để thỏa mãn nhu cầu tiêu xài cá nhân. Do đó, đối với bị cáo cần xử phạt nghiêm, việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết nhằm cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt do có thái độ khai báo thành khẩn, sau khi phạm tội đã ra đầu thú. Các tình tiết đó được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 BLHS. Về tình tiết tăng nặng: bị cáo có 1 tiền án, phạm tội nhiều lần nên phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h, g khoản 1 điều 52 BLHS.

Đối với anh Nguyễn Văn D là người mua chiếc ti vi của H nhưng anh D không biết tài sản do H trộm cắp mà có, việc anh D mua tài sản của H là ngay tình nên anh D không phạm tội.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập không ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: đối với chiếc ti vi và điều khiển H đã bán cho anh Nguyễn Văn D. Quá trình điều tra đã thu hồi trả lại cho ông B. Số tài sản còn lại không thu hồi được nhưng ông B không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Nay anh Nguyễn Văn D yêu cầu bị cáo trả lại số tiền 2.000.000đ tiền mua chiếc ti vi. Xét yêu cầu của anh D là có căn cứ cần buộc bị cáo bồi thường cho anh D số tiền 2.000.000đ.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 điều 51, điểm h, g khoản 1 điều 52 BLHS, xử phạt: Hồ Văn H 18 (Mười tám) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 8/10/2019.

- Về dân sự: áp dụng điều 48 BLHS buộc bị cáo Hồ Văn H phải bồi thường cho anh Nguyễn Văn D số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng).

Khi án có hiệu lực, kể từ ngày anh Nguyễn Văn D làm đơn yêu cầu thi hành án. Nếu bị cáo không thi hành án cho đến khi thi hành khoản tiền bồi

thường, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Hồ Văn H phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 200.000đ án phí DSST.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án. Hoặc niêm yết bản án/.

Nơi nhận:

- VKSNDTP V;
- VKSND Tỉnh Q
- Chi cục THADSTP V;
- Công an TP V;
- TAND tỉnh Q;
- Sở tư pháp tỉnh Q
- Bị cáo, Người bị hại, NLQ.
- Lưu HS

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**